

Số:52/2024/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2024/TLST - HNGĐ ngày 14/5/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trịnh Quang H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1996. HKTT: thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở hiện nay: thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Trịnh Quang N, sinh ngày 04/02/2020 và cháu Trịnh Quang K, sinh ngày 06/11/2021. Hiện nay cháu N đang ở cùng với bố (anh H), cháu K đang ở cùng với mẹ (chị L).

* Người đại diện theo pháp luật cho cháu N và cháu K: anh Trịnh Quang H và chị Trần Thị Mỹ L (là bố mẹ đẻ)

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Quang H và chị Trần Thị Mỹ L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: anh H và chị L có 02 con chung là cháu Trịnh Quang N, sinh ngày 04/02/2020 và cháu Trịnh Quang K, sinh ngày 06/11/2021. Anh H và chị L thỏa thuận, giao cháu N cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi thành niên, giao cháu K cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi Anh H, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: anh H, chị L đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: anh H, chị L thỏa thuận, để anh H chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000949 ngày 14/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại anh Trịnh Quang H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã P (GCNKH số 03/2020; ngày 30/01/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh